UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 576 /TB-SYT	*Bắc Ninh, ngày 02 tháng 10 năm 2026*

THÔNG BÁO
Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế thành phố Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **03** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Bệnh viện đa khoa Tân Yên *(Địa chỉ: Thôn Đình Giã, xã Tân Yên, thành phố Bắc Ninh);* mã hồ sơ: H05.21-261001-180018.

Danh sách đăng ký hành nghề số 326/BC-BVĐK ngày 29/9/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 172; Điều chỉnh thông tin 06 người; Giảm 01 người.

2. Bệnh viện đa khoa Từ Sơn *(Địa chỉ: TDP Tam Lư, phường Đồng Nguyên, thành phố Bắc Ninh);* mã hồ sơ: H05.21-261001-180052.

Danh sách đăng ký hành nghề số 1620/BVĐKTS-TCCB ngày 01/10/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 201; Bổ sung 01 người.

3. Bệnh viện đa khoa Anh Quất thuộc Công ty TNHH bệnh viện đa khoa Anh Quất *(Địa chỉ: Khu Đồi Đỏ, xã Tân Yên, thành phố Bắc Ninh);* mã hồ sơ: H05.21-261001-180037.

Danh sách đăng ký hành nghề số 43/BVĐKAQ ngày 01/10/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 153; Bổ sung 03 người; Điều chỉnh thông tin 02 người.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế thành phố Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 03 cơ sở KBCB có tên trên;
- Cổng TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ BẮC NINH

Nguyễn Thị Thu Hương

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN YÊN

Số: 326 /BC-BVĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Yên, ngày 29 tháng 9 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Tân Yên
2. Đăng ký kinh doanh: số…. cấp lần thứ….., ngày...nơi cấp….. , địa chỉ trụ sở…
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 654/BN-GPHĐ ngày 08/01/2026, địa chỉ hoạt động: thôn Đình Giã, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên: Nguyễn Văn Hoàn, số căn cước công dân: 024069000799, trình độ: Bác sỹ CKI, điện thoại: 0988166079
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên: Nguyễn Văn Hoàn; số căn cước công dân: 024069000799; CCHN số 000080/BG-CCHN ngày cấp 09/11/2012, Phạm vi hành nghề: KBCB Nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa; KBCB chuyên khoa Ngoại (Bổ sung theo Quyết định số 07/QĐ-SYT ngày 05/01/2015); Điện thoại: 0988.166.079
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên: Trần Lệ Quyên, phòng: Kế hoạch tổng hợp, Điện thoại: 0886.491.190
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): **172**; Số người hành nghề bổ sung: **00**; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: **06**; Thôi hành nghề: **01**

TT	*Họ tên*	*Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)*	*Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)*	*Phạm vi hành nghề (5)*	*Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)*	*Vị trí chuyên môn (7)*	*Chức danh quản lý (8)*	*Khoa/bộ phận chuyên môn (9)*	*Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)*	*Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)*	*Ghi chú (12)*
	A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ										
1	Nguyễn Văn Hoàn	BSCKI Ngoại (2001); Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013)	Số 000080/BG-CCHN ngày cấp 09/11/2012	KBCB Nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa; KBCB chuyên khoa Ngoại (Bổ sung theo Quyết định số 07/QĐ-SYT ngày 05/01/2015)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Người chịu trách nhiệm CMKT của BVĐK Tân Yên; Bác sĩ KBCB Nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa; KBCB chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ	Giám đốc	Ngoại	Ngày 26/9/1993 (Theo Quyết định số 07/CT ngày 25/9//1993)	Không	
2	Nguyễn Văn Đạt	BSCKI Ngoại khoa (2024); Chứng chỉ Ngoại chấn thương (Kết hợp xương) (2016); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi sản phụ khoa cơ bản (2018); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2018); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo - K16 (2020)	Số 006325/BG-CCHN ngày cấp 31/7/2017	KBCB hệ Ngoại - Sản	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Ngoại - Sản; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi ổ bụng, Phẫu thuật nội soi soi can thiệp qua đường niệu đạo, Phẫu thuật nội soi sản phụ khoa cơ bản	Phó trưởng khoa	Ngoại	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 266/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	
3	Nguyễn Trung Hiếu	Bác sĩ Y khoa (2019); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2023); Chứng chỉ Phẫu thuật kết hợp xương cơ bản (2024	Số 008417/BG-CCHN ngày cấp 26/4/2022	KBCB đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật kết hợp xương cơ bản, Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản		Ngoại	Ngày 29/6/2020 (Theo Quyết định số 509/QĐ-TTYT ngày 29/6/2020)	Không	

4	Nguyễn Văn Luyện	BSCKI Ngoại khoa (2025); 'Chứng chỉ Phẫu thuật cấp cứu sản phụ khoa (2017); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản trong sản phụ khoa (2018); Chứng chỉ phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2019); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo - K19 (2022)	Số 006326/BG-CCHN ngày cấp 31/7/2017	KBCB hệ Ngoại - Sản	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Ngoại - Sản; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi ổ bụng, Phẫu thuật nội soi sản phụ khoa cơ bản, Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo	Phó trưởng khoa	Ngoại	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 225/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	
5	Trần Văn Lương	Bác sĩ Y khoa (2024)	Số 001676/BG-GPHN ngày cấp 01/06/2026	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Y khoa		Ngoại	Ngày 08/06/2026 (Theo Quyết định số 426/QĐ-SYT ngày 06/06/2026)	Không	
6	Trần Văn Nguyên	BSCKI Ngoại khoa (2021); Chứng nhận Ngoại chấn thương: Kết hợp xương (2015); Chứng chỉ Siêu âm tổng quát (2016) Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản - Khoá 52 (2017); Chứng chỉ phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2018); Chứng chỉ Phẫu thuật cấp cứu ổ bụng cơ bản (2019); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo - K17 (2020)	Số 0004266/BG-CCHN ngày cấp 29/6/2015	KBCB hệ Ngoại - Sản	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Ngoại - Sản; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi ổ bụng, Phẫu thuật nội soi cơ bản, Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo, siêu âm tổng quát, siêu âm ổ bụng tổng quát	Trưởng khoa	Ngoại	Ngày 01/11/2013 (Theo Quyết định số 1150/QĐ-SYT ngày 31/10/2013)	Không	
7	Tiêu Thị Tú	Bác sĩ Y khoa (2023)	Số 001931/BN-GPHN cấp ngày 24/08/2026	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Y khoa		Ngoại	Ngày 15/04/2024 (Theo Quyết định số 288/QĐ-SNV ngày 10/04/2024)	Không	
8	Giang Viết Anh	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 006313/BG-CCHN ngày cấp 31/7/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 01/5/2024 (Theo Quyết định số 296/QĐ-TTYT ngày 26/4/2024)	Không	
9	Trần Thị Mỹ Duyên	Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 030191/HNO-CCHN ngày cấp 30/6/2020	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 30/12/2014 (Theo Quyết định số 2194/QĐ-SNV ngày 26/12/2024)	Không	
10	Hoàng Thị Hằng	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	Số 005992/BG-CCHN ngày cấp 17/01/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 7/11/2023 (Theo Quyết định số 945/QĐ-TTYT ngày 02/11/2023)	Không	
11	Nguyễn Thị Hậu	Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 008241/BG-CCHN ngày cấp 18/10/2021	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 1651/QĐ-SNV ngày 24/9/2024)	Không	
12	Trần Thị Hoà	Cao đẳng điều dưỡng (2023)	Số 000350/BG-GPHN ngày cấp 05/8/2024	Điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 5/5/2025 (Theo Quyết định số 444/QĐ-TTYT ngày 29/4/2025)	Không	

13	Nguyễn Quốc Khánh	Cử nhân điều dưỡng (2010)	Số 001427/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Ngoại	Ngày 01/6/2004 (Theo Quyết định số 255/QĐ-SNV ngày 24/5/2004)	Không	
14	Nguyễn Thị Hương Lan	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 008138/BG-CCHN ngày 08/8/2021	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 01/11/2021 (Theo Quyết định số 837/QĐ-TTYT ngày 28/10/2021)	Không	
15	Nguyễn Thị Kim Ngân	Cử nhân điều dưỡng (2025)	Số 001222/BN-GPHN ngày cấp 06/03/2026	Điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 11/05/2026 (Theo Quyết định số 345/QĐ-BVĐK ngày 09/05/2026)	Không	
16	Đỗ Thị Tuyết Oanh	Cử nhân điều dưỡng (2023); Chứng chỉ Gây mê hồi sức cơ bản (2022)	Số 001444/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 02/7/2012 (Theo Quyết định số 629/QĐ-SYT ngày 22/6/2012)	Không	
17	Nguyễn Thị Phương	Cử nhân điều dưỡng (2023);	Số 0002904/BG-CCHN ngày cấp 03/9/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 01/8/2012 (Theo Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 31/7/2012)	Không	
18	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Cử nhân điều dưỡng (2023); Chứng chỉ "Gây mê hồi sức cơ bản dành cho điều dưỡng viên" (2026)	Số 0003087/BG-CCHN ngày cấp 24/11/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 16/8/2019 (Theo Quyết định số 1162/QĐ-SYT ngày 9/8/2019)	Không	Bổ sung nhiệm vụ điều dưỡng viên gây mê hồi sức cơ bản cho người bệnh từ ngày 25/09/2026
19	Đặng Văn Tú	Cử nhân điều dưỡng (2023);	Số 0002900/BG-CCHN ngày cấp 03/9/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 20/12/2012 (Theo Quyết định số 1660/QĐ-SYT ngày 19/12/2012)	Không	
20	Hoàng Thị Thanh Thủy	Cử nhân điều dưỡng (2023) Bổ sung giúp bằng tốt nghiệp kĩ thuật viên theo chứng chỉ hành nghề	Số 001452/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Kỹ thuật viên gây mê - hồi sức	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Ngoại	Ngày 02/5/2006 (Theo Quyết định số 405/QĐ-SNV ngày 21/4/2006)	Không	
21	Nguyễn Đắc Đích	BSCKI Nội khoa (2014) 'Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013); 'Chứng chỉ Nội soi đại tràng can thiệp (2020); Chứng chỉ Nội soi can thiệp đường tiêu hoá trên (2023);	Số 001400/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ, Nội soi đại tràng can thiệp, Nội soi can thiệp đường tiêu hoá trên	Trưởng khoa	Nội - TN	Ngày 01/7/2004 (Theo Quyết định số 2313/TCCB ngày 19/5/2004)	Không	
22	Nguyễn Thị Huệ	Bác sĩ y khoa (2021); Chứng chỉ da liễu cơ bản (2024); 'Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023)	Số 001449/BG-CCHN ngày cấp 24/4/2023	KBCB đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ;KBCB về chuyên khoa Da liễu		Nội - TN	Ngày 6/6/2011 (Theo Quyết định số 769/QĐ-SYT ngày 06/6/2011)	Không	

23	Phùng Thị Thu Huệ	Bác sĩ y khoa (2024);	Số 001905/BN-GPHN ngày cấp 06/08/2026	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ 'KBCB Y khoa		Nội - TN	Ngày 01/12/2014 (Theo Quyết định số 2059/QĐ-SNV ngày 22/11/2024)	Không	
24	Nguyễn Thị Huyền	BSCKI Nhi (2020); Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013)	Số 0004106/BG-CCHN cấp ngày 13/5/2015	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến T7 hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ	Phó Trưởng khoa	Nội - TN	Ngày 02/5/2006 (Theo Quyết định số 398/QĐ-SNV ngày 21/4/2006)	từ 07h00_17h00 CN hàng tuần tại Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên	
25	Dương Thị Hương	Bác sĩ Y khoa (2019); Chứng chỉ Chẩn đoán và điều trị các bệnh lý cơ xương khớp cơ bản và nâng cao (2022); Chứng chỉ Kỹ thuật tiêm khớp cơ bản (2023); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023)	Số 008491/BG-CCHN ngày cấp 28/6/2022	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ, Tiêm khớp cơ bản		Nội - TN	Ngày 29/6/2020 (Theo Quyết định số 507/QĐ-TTYT ngày 29/6/2020)	Phòng khám nội tổng hợp bác sĩ Hương; Từ 17h30 đến 20h00 từ thứ Hai đến thứ Sáu; từ 08h00 đến 18h00 thứ Bảy và Chủ nhật	
26	Nguyễn Ngọc Kiểm	Bác sĩ y khoa (2021); 'Chứng chỉ Quản lý và điều trị tăng huyết áp (2023); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc tâm đồ cơ bản (2023); Chứng chỉ Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan B, C mạn tính (2023)	Số 001431/BG-CCHN ngày cấp 23/6/2023	KBCB đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; Quản lý và điều trị tăng huyết áp; Quản lý, điều trị ngoại trú bệnh viêm gan B, C mạn tính; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ;		Nội - TN	Ngày 01/12/2010 (Theo Quyết định số 354/QĐ-BVĐK ngày 01/12/2010)	Không	
27	Dương Lệ Quyên	Bác sĩ y khoa (2023);	Số 001826/BN-GPHN ngày cấp 13/07/2026	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Y khoa;		Nội - TN; 50% Khám bệnh Đa khoa	Ngày 15/04/2024 (Theo Quyết định số 286/QĐ-SNV ngày 10/04/2024)	Không	
28	Nguyễn Thị Hải Sơn	BS Y khoa (2019); Chứng chỉ Kỹ thuật nội soi đường tiêu hoá trên (2021); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023)	Số 008110/BG-CCHN ngày cấp 17/6/2021	KBCB đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật Nội soi đường tiêu hoá trên, Đọc điện tâm đồ		Nội - TN	Ngày 29/6/2020 (Theo Quyết định số 506/QĐ-SYT ngày 29/6/2020)	Không	
29	Phạm Thị Thanh	BS Đa khoa (2014); BS CKI Nội khoa (2025) Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023);	Số 005485/BG-CCHN ngày cấp 11/5/2016	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ	Phó trưởng khoa	Nội - TN	Ngày 01/10/2014 (Theo Quyết định số1156/QĐ-SYT ngày 26/9/2014)	Không	
30	Giáp Thị Thu Trang	BS Đa khoa (2022); Chứng chỉ chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan virus B mạn tính (2026)	Số 000606/BG-GPHN ngày cấp 30/12/2024	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Y khoa; KBCB chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan virus B mạn tính		Nội - TN	Ngày 01/12/2022 (Theo Quyết định số 1152/QĐ-TTYT ngày 30/11/2022)	Không	
31	Nguyễn Thị Bắc	Cử nhân điều dưỡng (2015)	Số 001441/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Nội - TN	Ngày 20/8/2010 (Theo Quyết định số 921/QĐ-SYT ngày 16/8/2010)	Không	
32	Nguyễn Thị Bích	Cao đẳng điều dưỡng (2023)	Số 007426/BG-CCHN ngày cấp 06/112019	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 15/4/2024 (Theo Quyết định số 291/QĐ-SNV ngày 10/4/2024)	Không	
33	Nguyễn Thị Chiến	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 043640/BYT-CCHN ngày cấp 31/8/2021	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 01/5/2024 (Theo Quyết định số 193/QĐ-SNV ngày 2/4/2024)	Không	

34	Nguyễn Thị Giang	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	Số 007738/BG-CCHN ngày cấp 24/8/2020	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 16/11/2024 (Theo Quyết định số 994/QĐ-TTYT ngày 15/11/2024)	Không	
35	Vi Thị Giang	Cao đẳng điều dưỡng (2022)	007167/BG-CCHN	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 02/12/2019 (Theo Quyết định số 965/QĐ-TTYT ngày 29/11/2019)	Không	
36	Đỗ Thị Hằng	Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 0002972/BG-CCHN ngày cấp 29/12/2020	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 1653/QĐ-SNV ngày 24/9/2024)	Không	
37	Nguyễn Thị Khương	Cao đẳng điều dưỡng (2021)	Số 008331/BG-CCHN ngày cấp 31/8/2023	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 5/9/2023 (Theo Quyết định số 712/QĐ-TTYT ngày 25/8/2023)	Không	
38	Nguyễn Thị Thanh Nga	Cử nhân điều dưỡng (2021)	Số 000816/BG-GPHN ngày cấp 21/04/2025	Điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 15/06/2026 (Theo Quyết định số 448/QĐ-BVĐK ngày 15/06/2026)	Không	
39	Nguyễn Văn Nhất	Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 001438/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 01/10/2011 (Theo Quyết định số 1276/QĐ-SYT ngày 5/10/2011)	Không	
40	Khổng Thị Thu	Cao đẳng điều dưỡng (2017)	Số 007162/BG-CCHN ngày cấp 22/3/2019	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 1654/QĐ-SNV ngày 24/9/2024)	Không	
41	Nguyễn Thị Vị	Cử nhân điều dưỡng (2017)	Số 008113/BG-CCHN ngày cấp 30/6/2021	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 04/4/2022 (Theo Quyết định số 265/QĐ-TTYT ngày 4/4/2022)	Không	
42	Nguyễn Thị Yến	Cử nhân điều dưỡng (2018)	Số 006875/BG-CCHN ngày cấp 05/6/2018	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nội - TN	Ngày 16/7/2017 (Theo Quyết định số 843/QĐ-SYT ngày 13/7/2017)	Không	
43	Lê Ngọc Hạnh	Bác sĩ y khoa (2018) Chứng chỉ phẫu thuật sản phụ khoa cơ bản (2024)	Số 007770/BG-CCHN ngày cấp 17/9/2020	KBCB đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật sản phụ khoa cơ bản		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 29/6/2020 (Theo Quyết định số 502/QĐ-TTYT ngày 29/6/2020)	Không	

44	Hoàng Thị Hằng	Bác sĩ y khoa (2024)	Số 001930/BN-GPHN ngày cấp 24/08/2026	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB y khoa;		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 01/12/2024 (Theo Quyết định số 2057/QĐ-SNV ngày 22/11/2024)	Không	
45	Nguyễn Thị Thu Hiên	BSCKI Sản phụ khoa (2022); Chứng chỉ Phụ khoa (2017); Chứng chỉ Siêu âm cơ bản trong Sản phụ khoa (2018); Chứng chỉ Phẫu thuật Sản phụ khoa cơ bản (2019);	Số 0004109/BG-CCHN ngày cấp 13/5/2015	KBCB hệ Ngoại - Sản	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Ngoại - Sản; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật lấy thai lần 2 trở lên và các phẫu thuật phụ khoa, siêu âm trong lĩnh vực sản phụ khoa		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 01/11/2006 (Theo Quyết định số 1868/QĐ-SYT ngày 21/12/2006)	Ngoài giờ hành chính từ thứ 2 đến CN tại PK Phụ sản khoa Hà Nội - Bắc Giang	
46	Nguyễn Đức Huân	BSCKII Sản phụ khoa (2025); 'Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013); CC siêu âm sản phụ khoa Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2017); Chứng chỉ Phẫu thuật cắt tử cung hoàn toàn qua đường bụng (2018);	Số 001393/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	KBCB hệ Ngoại - Sản	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Ngoại - Sản; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi ổ bụng, phẫu thuật lấy thai lần 2 trở lên và các phẫu thuật phụ khoa, nội soi cổ tử cung; siêu âm trong lĩnh vực sản phụ khoa		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 01/02/2009 (Theo Quyết định số 1744/QĐ-SYT ngày 14/12/2009)	Ngoài giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến CN hàng tuần, tại PK chuyên khoa Phụ Sản Đức Huân	
47	Vũ Thị Huệ	BSCKI Sản phụ khoa (2023) Chứng chỉ Phẫu thuật cấp cứu sản phụ khoa (2017); Chứng chỉ siêu âm sản phụ khoa cơ bản (2017); Chứng chỉ Phẫu thuật lấy thai lần 2 trở lên (2018); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi trong phụ khoa (2019);	Số 005486/BG-CCHN ngày cấp 11/5/2016	KBCB hệ Ngoại - Sản	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Ngoại - Sản; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật lấy thai lần 2 trở lên và các phẫu thuật phụ khoa, siêu âm trong lĩnh vực sản phụ khoa		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 02/05/2006 (Theo Quyết định số 397/QĐ-SNVngày 21/4/2006)	Không	
48	Giáp Thị Quyên	BSCKI Sản phụ khoa (2020); Chứng chỉ siêu âm sản phụ khoa cơ bản (2013); Chứng chỉ Siêu âm Tổng quát (2018); Chứng chỉ phẫu thuật lấy thai lần 2 trở lên (2018);	0004107/BG-Số CCHN cấp ngày 13/5/2015	KBCB hệ Ngoại - Sản	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Ngoại - Sản; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật lấy thai lần 2 trở lên và các phẫu thuật phụ khoa, siêu âm tổng quát, siêu âm ổ bụng tổng quát, siêu âm trong lĩnh vực sản phụ khoa	Trưởng khoa	Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 01/8/2004 (Theo Quyết định số 370/QĐ-SNV ngày 20/7/2004)	Ngoài giờ hành chính từ thứ 2 đến CN tại PK chuyên khoa Phụ Sản Phúc Liên	
49	Lưu Xuân Toàn	Bác sĩ y khoa (2018); BSCKI Sản phụ khoa (2025); Chứng chỉ phẫu thuật sản phụ khoa (2022)	Số 007771/BG-CCHN ngày cấp 17/9/2020	KBCB đa khoa; KBCB chuyên khoa sản phụ khoa (Theo Quyết định số 634/QĐ-SYT ngày 11/03/2026)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật lấy thai lần 1		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 29/6/2020 (Theo Quyết định số 508/QĐ-TTYT ngày 29/6/2020)	Không	
50	Nguyễn Thanh Tú	Bác sĩ y khoa (2021) Chứng chỉ phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa (2024)	Số 008930/BG-CCHN ngày cấp 24/4/2023	KBCB đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 01/12/2022 (Theo Quyết định số 1154/QĐ-TTYT ngày 30/11/2022)	Không	
51	Vũ Thị Hà	Cử nhân điều dưỡng (2013) Chứng chỉ Điều dưỡng gây mê - Phụ mê (2022)	Số 018049/HNO-CCHN ngày cấp 07/01/2016	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 63/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	
52	Nguyễn Thị Hiếu	Cử nhân điều dưỡng (2025)	Số 001514/TNG-GPHN ngày cấp 10/04/2026	Điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 11/05/2026 (Theo Quyết định số 347/QĐ-BVĐK ngày 09/05/2026)	Không	

53	Trần Thương Huyền	Cử nhân điều dưỡng (2023) Chứng chỉ Điều dưỡng gây mê và Phụ mê (2024)	Số 0004116/BG-CCHN ngày cấp 13/5/2015	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 03/03/2014 (Theo Quyết định số 238/QĐ-SYT ngày 03/03/2014)	Không	
54	Đặng Khánh Ly	Cử nhân điều dưỡng (2017) Chứng chỉ nuôi dưỡng trẻ nhỏ (2019); Chứng chỉ Gây mê hồi sức cơ bản (2022)	Số 0005327/HD-CCHN ngày cấp 21/8/2018	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 15/11/2023 (Theo Quyết định số 1041/QĐ-TTYT ngày 14/11/2023)	Không	
55	Hoàng Thị Thu Giang	Cao đẳng hộ sinh (2024)	Số 000828/BN-GPHN ngày cấp 04/11/2030	Hộ sinh	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Hộ sinh		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 19/11/2025 (Theo Quyết định số 454/QĐ-TTYT ngày 19/11/2025)	Không	
56	Nguyễn Thị Hà	Cao đẳng hộ sinh (2019)	Số 001462/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Hộ sinh		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 02/5/2006 (Theo Quyết định số 421/QĐ-SNV ngày 21/4/2006)	Không	
57	Đỗ Thị Hậu	Cao đẳng điều dưỡng (2023)	Số 000371/BG-GPHN ngày cấp 16/8/2024	Điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 05/05/2025 (Theo Quyết định số 443/QĐ-TTYT ngày 29/4/2025)	Không	
58	Phạm Thị Hoàng Hoa	Cao đẳng hộ sinh (2009)	Số 001460/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Hộ sinh		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 01/01/2010 (Theo Quyết định số 03/QĐ-BVĐK ngày 04/01/2010)	Không	
59	Trần Thị Lành	Cao đẳng hộ sinh (2019) Chứng chỉ Nuôi dưỡng trẻ nhỏ (2019)	Số 005622/BG-CCHN ngày cấp 26/8/2016	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Hộ sinh		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 05/8/2015 (Theo Quyết định số 897/QĐ-SYT ngày 4/8/2015)	Không	
60	Lương Thị Nhon	Hộ sinh trung học (2005) Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 003121/LS-CCHN cấp ngày 16/10/2015	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Hộ sinh		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 01/9/2012 (Theo Quyết định số 1915/QĐ-SYT ngày 29/8/2022)	Không	
61	Nguyễn Thị Thuỷ	Cao đẳng hộ sinh (2012) Chứng chỉ Nuôi dưỡng trẻ nhỏ (2019)	Số 0004111/BG-CCHN ngày cấp 13/5/2015	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Hộ sinh		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 03/03/2014 (Theo Quyết định số 305/QĐ-SYT ngày 03/03/2014)	Không	
62	Hoàng Hải Yến	Cao đẳng hộ sinh (2019) Chứng chỉ Nuôi dưỡng trẻ nhỏ (2019)	Số 005984/BG-CCHN ngày cấp 17/01/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Hộ sinh		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 94/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	

63	Lê Thị Yến	Cao đẳng hộ sinh (2014)	Số 005979/BG-CCHN ngày cấp 17/01/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Hộ sinh		Phụ Sản - CSSKSS	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 99/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	
64	Thân Thị Hằng	Bác sĩ y khoa (2022)	Số 000621/BG-GPHN ngày cấp 20/01/2025	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Y khoa		Nhi	Ngày 01/12/2022 (Theo Quyết định số 1150/QĐ-TTYT ngày 30/11/2022)	Không	
65	Lê Thị Hải Hậu	BSCKI Nhi khoa (2020); Chứng chỉ Điện tâm đồ thực hành (2013);	Số 0004851/BG-CCHN ngày cấp 31/8/2013	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ	Trưởng khoa	Nhi	Ngày 01/7/2004 (Theo Quyết định số 483/TCCB ngày 02/7/2004)	Ngoài giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến CN các ngày trong tuần, tại PK chuyên khoa nhi Khánh Phương	
66	Vũ Lê Diệp Linh	Bác sĩ y khoa (2024)	Số 001929/BN-GPHN ngày cấp 24/08/2026	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Y khoa		Nhi	Ngày 01/12/2024 (Theo Quyết định số 2057/QĐ-SNV ngày 22/11/2024)	Không	
67	Ngô Văn Nga	BSCKI Nhi khoa (2015); Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013)	Số 001402/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ	Phó trưởng khoa	Nhi	Ngày 01/5/2011 (Theo Quyết định số 406/QĐ-SYT ngày 18/4/2011)	Ngoài giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến CN các ngày trong tuần, tại PK chuyên khoa Nhi	
68	Dương Thị Nga	Bác sĩ Y khoa (2021);	Số 000947/BG-GPHN ngày cấp 9/6/2025	Nhi khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Nhi khoa		Nhi	Ngày 01/11/2023 (Theo Quyết định số 920/QĐ-TTYT ngày 30/10/2023)	Không	
69	Đỗ Hoàng Tung	BS Y khoa (2024);	Số 001178/BN-GPHN ngày cấp 13/02/2026	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Y khoa		Nhi	Ngày 11/05/2026 (Theo Quyết định số 340/QĐ-BVĐK ngày 09/05/2026)	Không	
70	Vũ Thị Tú	Bác sĩ Y khoa (2019); Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2023)	Số 008221/BG-CCHN ngày cấp 27/9/2021	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ		Nhi	Ngày 29/6/2020 (Theo Quyết định số 504/QĐ-TTYT ngày 29/6/2020)	Không	
71	Trần Thị Dung	Cử nhân điều dưỡng (2020); Chứng chỉ Chăm sóc sơ sinh thiết yếu và hồi sức sơ sinh (2024);	Số 001450/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nhi	Ngày 01/01/2009 (Theo Quyết định số 1802/QĐ-SYT ngày 25/12/2008)	Không	
72	Phạm Thị Hạnh	Cao đẳng điều dưỡng (2023)	Số 000039/BG-CCHN ngày cấp 24/10/2012	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nhi	Ngày 01/12/2020 (Theo Quyết định số 1048/QĐ-SYT ngày 24/11/2020)	Không	
73	Đặng Thị Hoa	Cử nhân điều dưỡng (2013); 'Chứng chỉ Chăm sóc sơ sinh thiết yếu và hồi sức sơ sinh (2022)	Số 005980/BG-CCHN ngày cấp 17/01/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Nhi	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 68/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	

74	Lục Thị Mai Hương	Cao đẳng điều dưỡng (2012)	Số 000727BN-GPHN ngày cấp 30/09/2025	Điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nhi	Ngày 01/05/2024 (Theo Quyết định số 298/QĐ-TTYT ngày 26/04/2024)	Không	
75	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 0002906/BG-CCHN ngày cấp 03/9/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nhi	Ngày 20/12/2012 (Theo Quyết định số 1657/QĐ-SYT ngày 19/12/2012)	Không	
76	Ngô Thị Quỳnh	Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 0004110/BG-CCHN ngày cấp 13/5/2015	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nhi	Ngày 03/03/2014 (Theo Quyết định số 239/QĐ-SYT ngày 03/3/2014)	Không	
77	Nguyễn Thị Hương Thảo	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 007713/BG-CCHN ngày cấp 05/8/2020	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nhi	Ngày 01/7/2024 (Theo Quyết định số 639/QĐ-SNV ngày 11/6/2024)	Không	
78	Lý Thị Tho	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	Số 008752/BG-CCHN ngày cấp 30/12/2022	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nhi	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 1657/QĐ-SNV ngày 24/9/2024)	Không	
79	Hoàng Thị Yên	Cử nhân điều dưỡng (2014)	Số 04728/BN-CCHN 03/8/2018	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Nhi	Ngày (Theo Quyết định số 1216/QĐ-SNV ngày 30/8/2024)	Không	
80	Hoàng Công Cường	BS Y học cổ truyền (2022)	Số '009299/BG-CCHN ngày cấp 18/12/2023	KBCB bằng YHCT	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB bằng YHCT		YHCT & PHCN	Ngày 01/12/2022 (Theo Quyết định số 2562/QĐ-SNV ngày 20/11/2022)	Không	
81	Dương Thị Hằng	BS Y học cổ truyền (2023)	Số '000573/BN-GPHN ngày cấp 23/07/2025	KBCB YHCT	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB YHCT		YHCT & PHCN	Ngày 20/8/2025 (Theo Quyết định số 179/QĐ-TTYT ngày 20/08/2025)	Không	
82	Nguyễn Thị Thanh Mai	BS Y học cổ truyền (2017); 'Chứng chỉ Phục hồi chức năng (2017)	Số 007317/BG-CCHN ngày cấp 19/8/2019	KBCB bằng YHCT; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng (Bổ sung theo Quyết định số 1500/QĐ-SYT ngày 27/11/2020)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB bằng YHCT; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng		YHCT & PHCN	Ngày 01/10/2020 (Theo Quyết định số 668/QĐ-TTYT ngày 25/9/2020)	Không	
83	Nguyễn Thị Quỳnh	BSCKI Y học cổ truyền (2022); Chứng chỉ Định hướng chuyên khoa phục hồi chức năng (2017); Chứng chỉ Cấy chỉ - Thuỷ châm (2020)	Số 005484/BG-CCHN ngày cấp 11/5/2016	KBCB bằng YHCT; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng (Bổ sung theo Quyết định số 1962/QĐ-SYT ngày 27/12/2018)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB bằng YHCT; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng	Trưởng khoa	YHCT & PHCN	Ngày 01/10/2015 (Theo Quyết định số 1188/QĐ-SYT ngày 29/9/2015)	Không	
84	Ngô Duy Vũ	BS Y học cổ truyền (2021)	Số 009091/BG-CCHN ngày cấp 10/8/2023	KBCB bằng YHCT	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB bằng YHCT		YHCT & PHCN	Ngày 01/12/2022 (Theo Quyết định số 1146/QĐ-TTYT ngày 30/11/2022)	Không	

85	Thân Thị Hệ	Cao đẳng điều dưỡng (2020); Chứng chỉ Bổ túc VLTL/PHCN (2011)	Số 001415/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		YHCT & PHCN	Ngày 01/5/2010 (Theo Quyết định số 298/QĐ-SYT ngày 14/4/2010)	Không	
86	Nguyễn Thị Hương	Cao đẳng điều dưỡng (2020); Chứng nhận Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2015)	Số 0002910/BG-CCHN ngày cấp 03/9/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		YHCT & PHCN	Ngày 01/4/2012 (Theo Quyết định số 296/QĐ-SYT ngày 03/4/2012)	Không	
87	Nguyễn Văn Long	Y sỹ y học dân tộc (1994)	Số 001410/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		YHCT & PHCN	Ngày 01/8/1992 (Theo Quyết định số 15/LD-UB ngày 22/6/1992)	Không	
88	Tạ Thanh Tú	Cao đẳng điều dưỡng (2022); Chứng chỉ Y học cổ truyền (2015)	Số 000678/BN -GPHN cấp ngày 16/9/2025	Điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		YHCT & PHCN	Ngày 15/4/2024 (Theo Quyết định số 292/QĐ-SNV ngày 10/4/2024)	Không	
89	Giáp Thị Tươi	Cao đẳng điều dưỡng (2020); Chứng nhận Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2015)	Số 0002909/BG-CCHN ngày cấp 03/9/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		YHCT & PHCN	Ngày 23/4/2012 (Theo Quyết định số 349/QĐ-SYT ngày 22/4/2012)	Không	
90	Dương Thị Thúy Vân	Cao đẳng điều dưỡng (2020); Chứng chỉ Bổ túc VLTL/PHCN (2011)	Số 001416/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		YHCT & PHCN	Ngày 23/4/2012 (Theo Quyết định số 770/QĐ-SYT ngày 21/7/2010)	Không	
91	Chu Thị Hà	Cao đẳng Kỹ thuật phục hồi chức năng (2025)	Số 001403/BN-GPHN ngày cấp 09/04/2026	Phục hồi chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên PHCN - Vật lý trị liệu		YHCT & PHCN	Ngày 11/05/2026 (Theo Quyết định số 344/QĐ-BVĐK ngày 09/05/2026)	Không	
92	Lê Hồng Quảng	Cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng (2019); Cử nhân Kỹ thuật VLTL/PHCN (2001)	Số 006242/BG-CCHN ngày cấp 22/6/2017	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên PHCN - Vật lý trị liệu		YHCT & PHCN	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 87/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	
93	Nguyễn Thị Quyên	Cử nhân phục hồi chức năng (2013)	Số 006243/BG-CCHN ngày cấp 22/6/2017	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên PHCN - Vật lý trị liệu	Kỹ thuật viên trưởng	YHCT & PHCN	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 85/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	
94	Nguyễn Thị Thơm	Cử nhân kỹ thuật phục hồi chức năng (2022)	Số 0002827/BG-CCHN ngày cấp 16/7/2014	Kỹ thuật viên PHCN - Vật lý trị liệu	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên PHCN - Vật lý trị liệu		YHCT & PHCN	Ngày 20/12/2018 (Theo Quyết định số 85/QĐ-SYT ngày 18/12/2018)	Không	
95	Nguyễn Phương Anh	Bác sỹ y khoa (2024);	Số 001734/BN-GPHN, cấp ngày 18/6/2026	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Y khoa;		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 09/12/2024 (Theo Quyết định số 1055/QĐ-TTYT ngày 05/12/2024)	Không	
96	Nguyễn Thành Chung	Bác sĩ Y khoa (2019) 'Chứng chỉ Gây mê hồi sức cơ bản (2020)	Số 0006967/PT-CCHN ngày cấp 21/4/2022	KBCB đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật Gây mê hồi sức cơ bản		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/5/2024 (Theo Quyết định số 307/QĐ-TTYT ngày 26/4/2024)	Không	

97	Trần Trung Kiên	BSCKI Gây mê hồi sức (2023); 'Chứng chỉ Gây mê hồi sức cơ bản (2018); Chứng chỉ Gây mê hồi sức Nhi khoa cơ bản (2019); Chứng chỉ Thận nhân tạo (2019); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023)	Số 006911/BG-CCHN ngày cấp 16/7/2018	KBCB đa khoa; Bổ sung chuyên khoa Gây mê hồi sức (Theo Quyết định số 973/QĐ-SYT ngày 26/04/2024)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa, gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo, Đọc điện tâm đồ	Phó trưởng khoa	Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 12/12/2016 (Theo Quyết định số 1855/QĐBVĐK ngày 12/12/2016)	Không	
98	Lê Hồng Khanh	Bác sĩ y khoa (2019); 'Chứng chỉ Thận nhân tạo cơ bản (2023); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023)	Số 008109/BG-CCHN ngày cấp 17/6/2021	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo, Đọc điện tâm đồ	Phó trưởng khoa	Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 29/6/2020 (Theo Quyết định số 510/QĐ-TTYT ngày 29/6/2020)	Không	
99	Cao Văn Ninh	BSCKI Nội khoa (2013) Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013); Chứng chỉ siêu âm tổng quát	Số 001395/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	KBCB hệ Nội - Nhi; Gây mê hồi sức	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi, Gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ, siêu âm tổng quát, siêu âm ổ bụng tổng quát	Trưởng phòng KHTH	Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/5/2011 (Theo Quyết định số 404/QĐ-SYT ngày 18/4/2011	Không	
100	Vũ Cao Ngạn	BSCKI Nội khoa (2018); Chứng nhận Điện tâm đồ ứng dụng trong lâm sàng (2005); Chứng chỉ Gây mê hồi sức cơ bản cho bác sĩ (2016); Chứng chỉ Thận nhân tạo (2018); Chứng chỉ Kỹ thuật lọc máu chu kỳ cho bác sĩ (2019)	Số 001401/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	KBCB hệ Nội - Nhi; KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức (Bổ sung theo Quyết định số 1963/QĐ-SYT ngày 27/12/2018)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi, KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo, Đọc điện tâm đồ	Trưởng khoa	Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/5/2011 (Theo Quyết định số 405/QĐ-TTYT ngày 18/4/2011)	Không	
101	Hoàng Thị Thuỳ	Bác sỹ y khoa (2024); Chứng chỉ dinh dưỡng lâm sàng, tiết chế (2025)	Số 001542/BN-GPHN ngày cấp 28/04/2026	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Y khoa; thực hiện các các nội dung về dinh dưỡng lâm sàng, tiết chế		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 823/QĐ-TTYT ngày 01/10/2024)	Không	
102	Dương Thị Thu Hoài	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	Số 008096/BG-CCHN ngày cấp 23/5/2021	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 1658/QĐ-SNV ngày 24/9/2024)	Không	
103	Ngô Thị Hương	Cử nhân điều dưỡng (2015)	Số 0004265/BG-CCHN ngày cấp 29/6/2015	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 9/5/2014 (Theo Quyết định số 542/QĐ-SYT ngày 12/5/2014)	Không	
104	Nguyễn Thị Loan	Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 001443/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 02/5/2006 (Theo Quyết định số 404/QĐ-SNV ngày 21/4/2006)	Không	
105	Trần Thị Thanh Nga	Cử nhân điều dưỡng (2020); 'Chứng chỉ Thận nhân tạo cơ bản (2023)	Số 005981/BG-CCHN ngày cấp 17/01/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 10/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	

106	Ngô Thị Nhung	Cử nhân điều dưỡng (2022); 'Chứng chỉ Thận nhân tạo (2018)	Số 006571/BG-CCHN ngày cấp 06/11/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 59/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	
107	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Cử nhân điều dưỡng (2016)	Số 007358/BG-CCHN ngày cấp 05/9/2019	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 1652/QĐ-SNV ngày 24/9/2024)	Không	
108	Giáp Văn Tùng	Cao đẳng điều dưỡng (2020); Chứng chỉ Kỹ thuật lọc máu chu kỳ cho điều dưỡng (2019)	Số 001425/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2019	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 17/02/2021 (Theo Quyết định số 2012/QĐ-SNV ngày 17/02/2021)	Không	
109	Nguyễn Thị Việt	Cử nhân điều dưỡng (2020); Chứng chỉ Thận nhân tạo (2018)	Số 0004118/BG-CCHN ngày cấp 13/5/2015	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/3/2015 (Theo Quyết định số 198/QĐ-SYT ngày 9/02/2015)	Không	
110	Nguyễn Thị Yến	Cử nhân điều dưỡng (2023); Chứng chỉ Thận nhân tạo cơ bản (2023)	Số 0005043/BG-CCHN ngày cấp 09/12/2015	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/6/2019 (Theo Quyết định số 759/QĐ-SYT ngày 15/5/2019)	Không	
111	Nguyễn Thị Yến	Cử nhân điều dưỡng (2020); 'Chứng chỉ Kỹ thuật lọc máu chu kỳ cho điều dưỡng (2019)	Số 001436/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2019	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 10/5/2010 (Theo Quyết định số 335/QĐ-SYT ngày 7/5/2010)	Không	
112	Vũ Tiến Thành	Y sỹ (2015); Cao đẳng điều dưỡng (2020); 'Chứng chỉ Thận nhân tạo (2022)	Số 001964/BN-GPHN ngày cấp 04/09/2026	Điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Y sĩ;		Cấp cứu HSTC&CĐ	Ngày 01/9/2024 (Theo Hợp đồng số 131/HĐLĐ ngày 30/8/2024)	Không	Thay đổi GPHN từ ngày 25/09/2026
113	Trần Thị Hường	BSCKI Nhãn khoa (2024); Chứng chỉ Phẫu thuật ghép kết mạc rìa tự thân, khoá 12 năm 2019 (2019)	Số 007632/BG-CCHN ngày cấp 12/6/2020	KBCB đa khoa; Bổ sung chuyên khoa Mắt (Theo Quyết định số 1309/QĐ-SYT ngày 21/4/2025)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa, KBCB chuyên khoa Mắt, Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật cắt mộng ghép kết mạc rìa tự thân		LCK Mắt - TMH - RHM	Ngày 01/02/2018 (Theo Quyết định số 89/QĐ-SNV ngày 24/01/2018)	Không	
114	Phạm Thị Mây	BSCKI Tai mũi họng (2014); Chứng chỉ Thăm khám Nội soi Tai Mũi Họng (2014); Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013)	Số 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013	KBCB Nội khoa; Tai - mũi - họng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Nội khoa, Tai - mũi - họng; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ, Phẫu thuật chuyên khoa Tai Mũi Họng, Nội soi tai mũi họng, Nội soi hạ thanh quản	Phó trưởng khoa Phụ trách khoa LCK Mắt - TMH - RHM	LCK Mắt - TMH - RHM	Ngày 01/01/2004 (Theo Quyết định số 803/QĐ-TCCQ ngày 24/12/2003)	Ngoài giờ hành chính từ thứ 2 đến CN tại Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng	

115	Nguyễn Đình Thuấn	BSCKI Tai mũi họng (2022); Chứng chỉ Nội soi tai mũi họng (2018); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023); Chứng chỉ Phẫu thuật cắt A - nạo VA;	006962/BG-CCHN	KBCB đa khoa; KBCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng (Bổ sung theo Quyết định số 1622/QĐ-SYT ngày 03/7/2023)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến T7 hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa, KBCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ, Nội soi tai mũi họng, Nội soi hạ thanh quản, Phẫu thuật cắt amydal		LCK Mắt - TMH - RHM	Ngày 01/12/2016 (Theo Quyết định số 6438/QĐ-SYT ngày 01/12/2016)	từ 07h00_17h00 CN hàng tuần tại PK đa khoa An Hà	
116	Nguyễn Thị Thuỳ Trinh	BS RHM (2019)	Số 008143/BG-CCHN ngày 02/08/2021	KBCB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt		LCK Mắt - TMH - RHM	Ngày 16/01/2026 (Theo Quyết định số 35/QĐ-BVĐK ngày 16/01/2026)	Không	
117	Hoàng Thị Giang	Cử nhân điều dưỡng (2016)	001433/BG-Số CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	LCK Mắt - TMH - RHM	Ngày 01/6/2004 (Theo Quyết định số 258/QĐ-SNV ngày 24/5/2004)	Không	
118	Lê Thị Sắc	Cử nhân điều dưỡng (2014)	Số 001440/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		LCK Mắt - TMH - RHM	Ngày 2/5/2006 (Theo Quyết định số 402/QĐ-SNV ngày 21/4/2006)	Không	
119	Ngọ Thị Thảo	Cao đẳng điều dưỡng (2008)	Số 001429/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		LCK Mắt - TMH - RHM	Ngày 01/01/2009 (Theo Quyết định số 1895/QĐ-SYT ngày 25/12/2008)	Không	
120	Nguyễn Thị Thanh Hường	Y sĩ đa khoa (1992)	Số 001420/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		LCK Mắt - TMH - RHM	Ngày 01/06/1995 (Theo Quyết định số 271/QĐ ngày 14/7/1995)	Không	
121	Dương Thị Vân Anh	BSCKI Nội khoa (2024) Chứng chỉ bác sĩ định hướng chuyên khoa Nội tiết - Đái tháo đường khoa X (2018); Chứng chỉ Điện tâm đồ trong thực hành lâm sàng (2018); Chứng chỉ Siêu âm tổng quát (2022)	Số 006065/BG-CCHN ngày cấp 04/04/2017	KBCB đa khoa; KBCB chuyên khoa Nội khoa (Bổ sung theo Quyết định số 879/QĐ-SYT ngày 14/04/2026)	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến T7 hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; KBCB chuyên khoa Nội tiết - Đái tháo đường; khám bệnh, chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh Tăng huyết áp; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ, siêu âm tổng quát, siêu âm ổ bụng tổng quát		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 212/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	từ 07h00_17h00 CN hàng tuần tại Bệnh viện YHCT Ngọc Thiện	
122	Ngô Thị Điền	Bác sĩ đa khoa (2005); Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013); Chứng chỉ Quản lý và điều trị đái tháo đường (2024); Chứng chỉ Quản lý và điều trị tăng huyết áp (2024)	Số 001403/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Quản lý và điều trị đái tháo đường, tăng huyếp áp; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ;		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/8/2011 (Theo Quyết định số 945/QĐ-SYT ngày 15/7/2011)	Không	
123	Phùng Văn Hợi	Bác sĩ y khoa (2022); Chứng chỉ Quản lý và điều trị đái tháo đường (2024); Chứng chỉ Quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp (2024)	Số 000129/BG-GPHN ngày cấp 22/4/2024	KBCB đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Đa khoa; Quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường		Khám bệnh đa khoa	Ngày 05/05/2025 (Theo Quyết định số 442/QĐ-TTYT ngày 29/4/2025)	Không	

124	Lê Thị Mai	BSCKI Nội khoa (2024); Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013); Chứng chỉ khám, điều trị và quản lý người bệnh đái tháo đường (2020); Chứng chỉ Chẩn đoán, điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản; đọc kết quả đo chức năng hô hấp (2025	Số 001399/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Quản lý và điều trị đái tháo đường; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ; khám bệnh, chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh Phổi tắc nghẽn mãn tính và Hen phế quản; đọc kết quả đo chức năng hô hấp cho người bệnh.		Khám bệnh đa khoa	Ngày 31/7/2001 (Theo Quyết định số 59/QĐ-TCCQ ngày 31/7/2001)	Không	
125	Lưu Ngọc Mai	Bác sĩ y khoa (2024)	Số 000809/BG-CCHN ngày cấp 30/10/2025	Y Khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB Y khoa		Khám bệnh đa khoa	Ngày 31/7/2001 (Theo Quyết định số 59/QĐ-TCCQ ngày 31/7/2001)	Không	
126	Nguyễn Thị Minh	BSCKI Sản phụ khoa (2020); Chứng chỉ Siêu âm sản phụ khoa cơ bản (2018); Chứng chỉ Siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh - trình độ cơ bản (2020); Chứng chỉ Kỹ thuật siêu âm ổ bụng tổng quát (2020)	Số 0004105/BG-CCHN ngày cấp 13/5/2015	KBCB hệ Ngoại - Sản	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Ngoại - Sản; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát, siêu âm ổ bụng tổng quát, siêu âm trong lĩnh vực sản phụ khoa	Trưởng khoa	Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/11/2013 (Theo Quyết định 4048/QĐ-SNV ngày 30/10/2013)	Ngoài giờ hành chính từ thứ 2 đến CN tại Phòng khám chuyên khoa phụ Sản Minh Quyên	
127	Trần Thị Nga	Bác sĩ đa khoa (2015); 'Chứng chỉ Đọc kết quả đo mật độ xương (2018); Chứng nhận Kỹ thuật ghi, đọc điện não đồ và lưu huyết não đồ (2019); Chứng chỉ Quản lý và điều trị đái tháo đường (2021); Chứng nhận Quản lý và điều trị tăng huyết áp (2022)	Số 006217/BG-CCHN ngày cấp 07/6/2017	KBCB đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; KBCB chuyên khoa Mắt (không làm các thủ thuật chuyên khoa); Quản lý và điều trị đái tháo đường, tăng huyết áp; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện não đồ và lưu huyết não, Đọc kết quả đo độ loãng xương;		Khám bệnh đa khoa	Ngày 15/8/2008 (Theo Quyết định 786/SYT-TCCB ngày 6/8/2008)	Không	
128	Trịnh Thị Phượng	BS Y khoa (2020); Chứng chỉ Bác sĩ chuyên ngành Nội tiết - Đái tháo đường (2023); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023);	Số 0002913/BG-CCHN ngày cấp 21/4/2022	KBCB đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; KBCB chuyên ngành các bệnh về Nội tiết - Đái tháo đường; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/03/2013 (Theo Quyết định số 226/QĐ-SYT ngày 01/3/2013)	Trung Tâm Tiêm chủng Long Châu Hiệp Hoà; Từ 7h30 đến 18h30 chủ nhật hàng tuần	
129	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	Bác sĩ y khoa (2016); BSCKI Da liễu (2025) Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Da liễu (2018); 'Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023); Chứng chỉ chẩn đoán, điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, hen phế quản, đọc kết quả đo chức năng hô hấp (2026)	Số 006910/BG-CCHN ngày cấp 16/7/2018	KBCB đa khoa; KBCB chuyên khoa Da liễu (Bổ sung theo Quyết định số 633/QĐ-SYT ngày 11/03/2026)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; KBCB chuyên khoa Da liễu; Thực hiện kỹ thuật đọc điện tâm đồ; khám bệnh, chẩn đoán, điều trị, quản lý bệnh Phổi tắc nghẽn mãn tính và Hen phế quản ; đọc kết quả đo chức năng hô hấp		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/12/2016 (Theo Quyết định số 6424/QĐ-SYT ngày 01/12/2016)	Không	
130	Lý Thị Châm	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 001435/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/01/2010 (Theo Quyết định số 1950/QĐ-SYT ngày 30/12/2009)	Không	
131	Nguyễn Thị Chín	Y sĩ đa khoa (1989)	Số 001409/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/9/2024 (Theo Hợp đồng số 142/HĐLD ngày 30/8/2024	Không	

132	Nguyễn Thị Hằng	Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 007199/BG-CCHN ngày cấp 07/5/2019	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/9/2024 (Theo HĐLĐ số 139/HĐLĐ ngày 30/8/2024)	Không	
133	Đinh Hồng Hường	Cử nhân điều dưỡng (2012)	Số 0002902/BG-CCHN ngày cấp 03/9/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Phó trưởng phòng KHTH	Khám bệnh đa khoa	Ngày 6/12/2012 (Theo Quyết định số 1565/QĐ-SYT ngày 6/12/2012)	Không	
134	Nguyễn Thị Thu Hường	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 007725/BG-CCHN ngày cấp 17/8/2020	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 28/9/2020 (Theo Quyết định số 860/QĐ-TTYT ngày 01/10/2020)	Phòng khám nội tổng hợp Bác sĩ Hương; Từ 17h30 đến 20h00 từ thứ Hai đến thứ Sáu; từ 08h00 đến 19h00 thứ Bảy và Chủ nhật	
135	Lê Hồng Khánh	Điều dưỡng CKI (2015)	Số 001426/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Phó trưởng phòng KHTH	Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/01/2004 (Theo Quyết định số 661/TCCB ngày 31/12/2003)	Không	
136	Lương Thị Xuân Mai	Cao đẳng điều dưỡng	Số 001032/BN-GPHN ngày cấp 24/03/2026	Điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 11/05/2026 (Theo Quyết định số 343/QĐ-BVĐK ngày 09/05/2026)	Không	
137	Phạm Thị Thanh Ngọc	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	Số 006617/BG-CCHN ngày cấp 06/12/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/03/2025 (Theo Hợp đồng lao động số 33/HĐLĐ ngày 28/02/2025)	Không	
138	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 0002908/BG-CCHN ngày cấp 03/9/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Khám bệnh đa khoa	Ngày 16/4/2013 (Theo Quyết định số 368/QĐ-SYT ngày 12/4/2013)	Không	
139	Bùi Thị Xuân	Cử nhân điều dưỡng (2021)	Số 006961/BG-CCHN ngày cấp 10/9/2018	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 1650/QĐ-SNV ngày 24/9/2024)	Không	
140	Phạm Thị Yến	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 006788/BG-CCHN ngày cấp 13/4/2018	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/3/2019 (Theo Quyết định số 1184/QĐ-TTYT ngày 28/02/2019)	Không	

141	Nghiêm Thị Hồng Nhung	Y sỹ đa khoa (2014) Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 000992/BG-GPHN ngày cấp 18/12/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 1649/QĐ-SNV ngày 24/9/2024)	Không	
142	Nguyễn Thị Lệ Thu	Y sỹ đa khoa (2014); Cao đẳng điều dưỡng (2020)	Số 001748/BN-GPHN ngày cấp 18/06/2026	Điều dưỡng	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 1649/QĐ-SNV ngày 24/9/2024)	Không	
143	Nguyễn Trọng Chiến	Cử nhân Sinh học (2004); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm (2017); Chứng chỉ Kỹ thuật viên Giải phẫu bệnh (2018);	Số 007025/BG-CCHN ngày caaps 22/10/2018	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Cử nhân xét nghiệm; thực hiện nhiệm vụ về kỹ thuật viên giải phẫu bệnh cho người bệnh	Trưởng khoa	Xét nghiệm	Ngày 3/10/1995 (Theo Quyết định số 460/TCCB ngày 3/10/1995)	Không	Bổ sung nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ về kỹ thuật viên giải phẫu bệnh cho người bệnh từ ngày 07/09/2026
144	Dương Thị Duyên	Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học (2023)	Số 008336/BG-CCHN ngày cấp 26/01/2022	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên xét nghiệm		Xét nghiệm	Ngày 01/11/2021 (Theo Quyết định số 838/QĐ-TTYT ngày 28/10/2021)	Không	
145	Nguyễn Thị Giang	Cử nhân xét nghiệm y học (2021)	Số 008671/BG-CCHN ngày cấp 03/11/2022	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Cử nhân xét nghiệm		Xét nghiệm	Ngày 16/01/2026 (Theo Quyết định số 34/QĐ-BVĐK ngày 16/01/2026)	Không	
146	Nguyễn Thị Hương	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2021)	Số 040182/BYT-CCHN ngày cấp 03/6/2019	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên xét nghiệm		Xét nghiệm	Ngày 04/01/2022 (Theo Quyết định số 02/QĐ-TTYT ngày 04/01/2022)	Không	
147	Nguyễn Thị Hoa Liên	Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học (2023)	Số 008558/BG-CCHN ngày cấp 12/8/2022	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên xét nghiệm		Xét nghiệm	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 827/QĐ-TTYT ngày 01/10/2024)	Không	
148	Lê Thị Hồng Ninh	Cử nhân xét nghiệm y học (2013)	Số 005651/BG-CCHN ngày cấp 28/6/2016	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Cử nhân xét nghiệm		Xét nghiệm	Ngày 03/03/2014 (Theo Quyết định số 301/QĐ-SYT ngày 03/03/2014)	Không	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở; Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác từ ngày 22/09/2026
149	Nguyễn Văn Quân	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học (2019; Chứng chỉ Kỹ thuật xét nghiệm Giải phẫu bệnh cơ bản (2023)	Số 001458/BG-CCHN ngày cấp 15/5/2020	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Cử nhân xét nghiệm	Kỹ thuật viên trưởng	Xét nghiệm	Ngày 01/01/2009 (Theo Quyết định số 1759/QĐ-SYT ngày 25/12/2008)	Không	
150	Hoàng Thị Phương Thảo	Bác sĩ y khoa (2018); Chứng chỉ răng hàm mặt cơ bản (2020) 'Chứng chỉ Xét nghiệm y học cơ bản (2021); Chứng chỉ Giải phẫu bệnh cơ bản (2023);	Số 007582/BG-CCHN ngày cấp 20/4/2020	KBCB đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; khám bệnh về răng hàm mặt cơ bản không làm phẫu thuật, thủ thuật; Thực hiện kỹ thuật giải phẫu bệnh		Xét nghiệm	Ngày 01/7/2010 (Theo Quyết định số 997/QĐ-SYT ngày 19/8/2010)	Không	
151	Nguyễn Văn Hùng	BSCKI Chẩn đoán hình ảnh (2023); Chứng chỉ Kỹ thuật đọc cắt lớp vi tính (2016); Chứng chỉ Kỹ thuật nội soi chẩn đoán bệnh lý dạ dày tá tràng (2017); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản(2017);	Số 006421/BG-CCHN ngày cấp 25/8/2017	KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ; Nội soi chẩn đoán bệnh lý dạ dày tá tràng;	Phó trưởng khoa	Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 0/01/2009 (Theo Quyết định số 1732/QĐ-SYT ngày 25/12/2008)	Không	

152	Phạm Minh Quân	Bác sĩ y khoa (2017); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (2018); Chứng chỉ Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa - trình độ cơ bản (2019); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023); Chứng chỉ Cắt lớp vi tính tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp (2023)	Số 007613/BG-CCHN ngày cấp 15/5/2020	KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ, Đọc phim cắt lớp vi tính, siêu âm tổng quát, siêu âm ổ bụng tổng quát, siêu âm trong lĩnh vực sản phụ khoa		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/05/2024 (Theo Quyết định số 306/QĐ-TTYT ngày 26/4/2024)	Không	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở; Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác từ ngày 20/09/2026
153	Phạm Thị Phương Thảo	Bác sĩ y khoa (2017); Chứng chỉ Siêu âm tổng quát (2018); Chứng chỉ Chẩn đoán hình ảnh (2019); Chứng chỉ Siêu âm trong sản phụ khoa (2019); Chứng chỉ Kỹ thuật đọc và chụp phim cắt lớp vi tính cơ bản (2023); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023)	Số 007633/BG-CCHN ngày cấp 12/6/2020	KBCB đa khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Bổ sung theo Quyết định số 275/QĐ-SYT ngày 11/3/2021)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa, Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ, siêu âm tổng quát, siêu âm ổ bụng tổng quát, siêu âm trong lĩnh vực sản phụ khoa		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/02/2018 (Theo Quyết định số 260/QĐ-SYT ngày 26/01/2018)	Không	
154	Dương Thị Thúy	Bác sĩ y khoa (2021); Chứng chỉ Chẩn đoán và điều trị cơ bản qua nội soi tiêu hoá (2022); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023); Chứng chỉ Nội soi đại tràng chẩn đoán (2023); Chứng chỉ nội soi tiêu hoá can thiệp cơ bản (2025)	Số 001434/BG-CCHN ngày cấp 24/4/2023	KBCB đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tâm đồ; Nội soi toàn bộ hệ thống ống tiêu hoá; nội soi tiêu hóa can thiệp cơ bản		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/01/2010 (Theo Quyết định số 1893/QĐ-SYT ngày 28/12/2009)	Không	
155	Nguyễn Xuân Trường	Bác sĩ y đa khoa (2017) Chứng chỉ Kỹ thuật siêu âm tim cơ bản (2019); Chứng chỉ Siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp (2021); Chứng chỉ Siêu âm sản phụ khoa cơ bản (2022); Chứng chỉ Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023); Chứng chỉ Kỹ thuật và chẩn đoán XQuang (2023)	Số 007515/BG-CCHN ngày cấp 17/02/2020	KBCB đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát, siêu âm ổ bụng tổng quát Siêu âm tim cơ bản, siêu âm trong lĩnh vực sản phụ khoa, Đọc điện tâm đồ		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/02/2016 (Theo Quyết định số 262/QĐ-SYT ngày 26/01/2018)	Không	
156	Hoàng Văn Tuấn	BSCKI Nội khoa (2010) 'Chứng chỉ Siêu âm ổ bụng (2003); Chứng chỉ kỹ thuật điện tim cơ bản (2013); 'Chứng chỉ Siêu âm cơ bản trong Sản phụ khoa (2018); Chứng chỉ Siêu âm tổng quát (2018); Chứng chỉ Kỹ thuật siêu âm tim cơ bản (2019);	Số 001391/BG-CCHN cấp ngày 23/9/2013	KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Bác sĩ KBCB hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tim, siêu âm tổng quát, siêu âm ổ bụng tổng quát; đọc điện tâm đồ	Phó Giám đốc; Phụ trách khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/01/1990 (Theo Quyết định số 04QĐ-UB ngày 10/6/1990)	Ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến CN tại PK Nội nhi Tiến Thắng	
157	Phùng Văn Cương	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học (2014); 'Chứng chỉ Kỹ thuật chụp phim cắt lớp vi tính (2020)	Số 005983/BG-CCHN ngày cấp 17/01/2017	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên trưởng	Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/01/2016 (Theo Quyết định số 110/QĐ-SYT ngày 05/01/2016)	Không	
158	Nguyễn Tiến Duy	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (2019);	Số 005709/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2016	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh(X-quang)	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 1660/QĐ-SNV ngày 24/9/2024)	Không	
159	Mạc Đình Hà	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (2021);	Số 007548/BG-CCHN ngày cấp 13/3/2020	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/9/2024 (Theo HĐLĐ số 138/HĐLD ngày 30/8/2024)	Không	

160	Lương Hữu Thủy	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học (2013);	Số 0004112/BG-CCHN ngày cấp 13/5/2015	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến T7 hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 03/03/2014 (Theo Quyết định số 258/QĐ-SYT ngày 03/03/2014)	từ 07h00_17h00 CN hàng tuần tại BV YHCT Phúc Thương	
161	Nguyễn Thúy Kiều	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 047712/BYT-CCHN ngày cấp 19/9/2022	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/8/2024 (Theo HĐLD số 111/HĐLĐ ngày 31/7/2024)	Không	
162	Thân Quốc Tuấn	Cử nhân điều dưỡng (2012); Chứng nhận "Kỹ thuật X quang thông thường" (2009) Chứng chỉ Kỹ thuật chụp phim cắt lớp vi tính (2020)	Số 001428/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/3/2007 (Theo Quyết định số 34/QĐ-SNV ngày 26/2/2007)	Không	Bổ sung nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Kỹ thuật chụp X-quang thông thường cho người bệnh từ ngày 22/09/2026
163	Nguyễn Thị Thu	Cao đẳng điều dưỡng (2010); Chứng chỉ phụ giúp nội soi đường tiêu hoá (2026)	Số 007564/BG-CCHN ngày cấp 06/4/2020	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng;		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/10/2024 (Theo Quyết định số 883/QĐ-TTYT ngày 01/10/2024)	Không	
164	Nguyễn Thị Vân	'Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 002102/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/10/2014 (Theo Quyết định số 1105/QĐ-SYT ngày 22/9/2014)	Không	
165	Nguyễn Thị Vân	Cử nhân điều dưỡng (2020); Chứng chỉ Kỹ thuật phụ giúp bác sĩ nội soi dạ dày - tá tràng (2013); Chứng chỉ trợ giúp nội soi đường tiêu hoá dưới (2023)	Số 001437/BG-CCHN ngày cấp 31/102013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/01/2009 (Theo Quyết định số 1855/QĐ-SYT ngày 25/12/2008)	Không	
166	Ngô Thị Thanh Xuân	Cử nhân điều dưỡng (2023); Chứng chỉ Trợ giúp bác sĩ thực hiện kỹ thuật nội soi dạ dày, tá tràng (2017) Chứng chỉ Trợ giúp nội soi đường tiêu hoá dưới (2023);	Số 0002914/BG-CCHN ngày cấp 03/9/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Ngày 01/4/2013 (Theo Quyết định số 307/QĐ-SYT ngày 29/3/2013)	Không	
167	Nguyễn Thị Huyền Bích	Cử nhân điều dưỡng (2014)	Số 001442/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Phó trưởng khoa	KSNK - DDTC	Ngày 01/6/2004 (Theo Quyết định số 323/TCCB ngày 9/6/2004)	Không	
168	Giáp Thị Yến Nga	Cử nhân điều dưỡng (2014)	Số 001446/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Trưởng khoa	KSNK - DDTC	Ngày 02/5/2006 (Theo Quyết định số 403/QĐ-SNV ngày 21/4/2006)	Không	

169	Nguyễn Thu Hà	Cử nhân điều dưỡng (2014)	Số 001445/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	KSNK - DDTC	Ngày 02/5/2006 (Theo Quyết định số 401/QĐ-SNV ngày 21/4/2006)	Không	
170	Đoàn Văn Hải	Y sĩ đa khoa (2010)	Số 001424/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		KSNK - DDTC	Ngày 01/01/2011 (Theo Quyết định số 2368/QĐ-SYT ngày 30/12/2010)	Không	
171	Nguyễn Thị Xuyến	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 001448/BG-CCHN ngày cấp 23/9/2013	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		KSNK - DDTC	Ngày 16/02/2005 (Theo Quyết định số 57/TCCB ngày 16/02/2005)	Ngoài giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến CN hàng tuần, tại PK chuyên khoa Phụ Sản Đức Huân	
172	Nguyễn Thị Nhung	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 006616/BG-CCHN ngày cấp 06/12/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		KSNK - DDTC	Ngày 01/09/2020 (Theo Quyết định số 736/QĐ-TTYT ngày 31/08/2020)	Không	
	B. SỐ THÔI VIỆC										
1	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	Cao đẳng điều dưỡng	Số 001469/BN-GPHN ngày cấp 15/04/2026	Điều dưỡng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần. (Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành).	Điều dưỡng		Khám bệnh đa khoa	Ngày 08/08/2026 (Theo Quyết định số 573/QĐ-BVĐK ngày 07/08/2026)	Không	Thôi việc từ ngày 08/08/2026

Bệnh viện đa khoa Tân Yên chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (đề nghị đăng tải);
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN YÊN

Nguyễn Văn Hoàn